

Số: **02/2025/QĐST-VLĐ**

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

(V/v: Tuyên bố A đồng lao động vô hiệu)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Lâm Bình**
- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Đăng Hùng**— Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thùy Dung**- Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 05/2025/TLST-VLĐ ngày 17/6/2025 về việc: Tuyên bố A đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 01/2025/QĐST-LĐ ngày 29/7/2025 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2025/QĐST-VLĐ ngày 07/8/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Bà **Phạm Thị A**, sinh ngày 27/01/1979. Địa chỉ: Thôn Đường Nhạn, xã Thụ Lâm, TP. Hà Nội (Trước đây là thôn Đường Nhạn, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội). CCCD số 001179037368.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Phạm Thị B**, sinh ngày 23/3/1980; Địa chỉ: Thôn 17, xã Sóc Sơn, TP. Hà Nội (Trước đây là Thôn 17, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội). CCCD số 001180011261.

2. **Công ty cổ phần C Đông Anh**; Địa chỉ: Tổ 47, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội (Trước đây là Tổ 47, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội).

3. **Bảo hiểm xã hội cơ sở Đông Anh (Trước đây là Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh)**; Địa chỉ: Đường Cao Lỗ, xã Đông Anh, TP. Hà Nội (Trước đây là đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội).

(Đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

Tại đơn yêu cầu và lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu bà Phạm Thị B trình bày: Năm 2002, bà có nguyện vọng được làm việc tại Công ty Bi Hà Nội (Nay là Công ty cổ phần C Đông Anh). Tuy nhiên, Công ty yêu cầu bằng Nghề nhưng bà không có. Do không hiểu biết pháp luật nên bà đã mượn bằng Nghề và giấy tờ của chị họ là bà Phạm Thị B, sinh ngày 23/3/1980 để nộp hồ sơ xin việc vào Công ty.

Đến ngày 31/01/2003, Công ty Bi Hà Nội đã ký A đồng lao động chính thức với bà (Tên người lao động trong A đồng lao động là Phạm Thị B). Sau đó, bà bắt

đầu được Công ty đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật từ tháng 02 năm 2003, số Sổ bảo hiểm xã hội 0107044507 tại Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh cũng mang tên Phạm Thị B. Vì vậy, hồ sơ đi làm ban đầu đó của bà đã đi theo suốt quá trình ăn ở, làm việc sau này với tên Phạm Thị B. Bà vẫn làm việc tại Công ty cho đến nay.

Nay bà nhận thấy việc mượn hồ sơ của người khác để xin việc là không đúng pháp luật. Ngày 08/11/2024, bà đã được Công an huyện Đông Anh xác nhận lại số định danh cá nhân và cấp lại căn cước công dân mới với tên Phạm Thị A. Bà yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố A đồng lao động đã ký giữa người sử dụng lao động: Công ty cổ phần C Đông Anh với người lao động Phạm Thị B (do bà là Phạm Thị A ký) là vô hiệu đối với phần thông tin cá nhân của người lao động.

- Giải quyết hậu quả của A đồng lao động vô hiệu một phần theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm tối đa quyền và lợi ích của người lao động là bà Phạm Thị A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội cơ sở Đông Anh (Trước đây là Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh) trình bày:

1. Trên cơ sở dữ liệu thu bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Đông Anh đang quản lý chỉ có hồ sơ của bà Phạm Thị B, sinh ngày 23/3/1980, mã số BHXH: 0107044507 có tham gia BHXH và thụ hưởng các chế độ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)

2. Trên cơ sở dữ liệu thu bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Đông Anh đang quản lý, không có hồ sơ của bà Phạm Thị A, sinh ngày 27/01/1979.

3. Ý kiến của BHXH huyện Đông Anh: Nhiều trường A người lao động mượn hồ sơ đi làm chưa được xử lý, dẫn đến việc thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN không được giải quyết kịp thời, không đảm bảo được quyền lợi của người lao động.

Việc người lao động mượn hồ sơ để giao kết A đồng lao động, tham gia BHXH là trái quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trên thực tế người lao động có đi làm, có hưởng lương, có tham gia BHXH, BHYT, BHTN nhưng không được hưởng đầy đủ quyền lợi về BHXH, BHTN.

Nguyên nhân: Do người lao động không hiểu biết pháp luật khi mượn hồ sơ giao kết A đồng lao động, tham gia BHXH là trái quy định của pháp luật. Do đơn vị sử dụng lao động thiếu trách nhiệm, không kiểm tra kỹ hồ sơ lao động trước khi ký kết A đồng lao động.

Từ những nội dung trên, kính đề nghị Tòa án xem xét phần tham gia BHXH, BHYT, BHTN đối với lao động Phạm Thị B tại Công ty cổ phần C Đông Anh như trình bày của bà Phạm Thị A theo quy định của pháp luật đảm bảo tính nhân văn và phù A với thực tiễn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị B trình bày: Bà và gia đình bà Phạm Thị A có quan hệ họ hàng bên nội, trước đây gia đình hai bên còn ở sát vách nhà nhau.

Khoảng năm 2002, anh trai bà A có đến hỏi mượn bằng Nghề của bà (Tốt nghiệp Trường công nhân kỹ thuật cơ khí 1 Đông Anh). Khi đó, anh trai bà A không nói và bà cũng không hỏi việc mượn bằng để làm gì, chỉ do là chỗ họ hàng, hàng xóm tin tưởng nhau nên bà cho mượn luôn. Một vài ngày sau, anh trai bà A mang trả bà lại bằng nghề còn sử dụng vào việc gì bà không hề biết.

Nay bà được Tòa án thông báo việc bà A có yêu cầu tuyên bố A đồng lao động đã ký giữa người sử dụng lao động Công ty cổ phần C Đông Anh với người lao động là bà (do bà là Phạm Thị A ký, mượn bằng nghề của bà) là vô hiệu, quan điểm của bà xác định chưa bao giờ làm việc tại Công ty cổ phần C Đông Anh. đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật đảm bảo quyền lợi cho bà và bà A.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần C Đông Anh trình bày: Năm 2002, do không hiểu biết pháp luật nên bà Phạm Thị A đã mượn hồ sơ của chị em họ là bà Phạm Thị B, sinh ngày 23/3/1980 để nộp hồ sơ xin việc vào Công ty.

Ngày 01/02/2003, Công ty cổ phần C Đông Anh đã ký A đồng lao động với bà Phạm Thị B (Thực tế là bà Phạm Thị A ký) theo đúng họ tên và ngày tháng năm sinh trong hồ sơ do người lao động cung cấp. Sau đó, Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho bà Phạm Thị B theo quy định của pháp luật.

Nay bà Phạm Thị A (Người ký tên trong A đồng lao động là Phạm Thị B) có đề nghị Tòa án tuyên bố A đồng lao động nêu trên vô hiệu một phần đối với phần thông tin cá nhân của người lao động thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật trên cơ sở bảo vệ người lao động vì thực tế bà A có đi làm, được hưởng lương và tham gia BHXH.

Tại phiên họp:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hà Nội phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị Tòa án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị A.
- Tuyên A đồng lao động đã ký giữa Công ty cổ phần C Đông Anh và bà Phạm Thị B (Do bà Phạm Thị A ký) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin cá nhân của người lao động.
- Giải quyết hậu quả của A đồng vô hiệu một phần theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu bà Phạm Thị A đề nghị Tòa án tuyên bố A đồng lao động vô hiệu, đây là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại Khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Người lao động và Công ty cổ phần C Đông Anh đã ký A đồng lao động tại trụ sở Công ty cổ phần C Đông Anh, có địa chỉ tại Tổ 47, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là Tổ 47, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội). Do đó, thẩm quyền giải quyết vụ việc thuộc về Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 35; Điểm v Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Phạm Thị A:

Hồ sơ thể hiện: Năm 2002, bà Phạm Thị B, sinh ngày 23/3/1980 nộp hồ sơ xin việc tại Công ty Bi Hà Nội (Nay là Công ty cổ phần C Đông Anh). Ngày 31/01/2003, Công ty cổ phần C Đông Anh đã ký A đồng lao động chính thức với bà Phạm Thị B. Sau đó, bà B bắt đầu được Công ty đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật từ tháng 02 năm 2003 cho đến nay, số Sổ bảo hiểm xã hội 0107044507 tại Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh mang tên Phạm Thị B.

Bà Phạm Thị B vẫn đang làm việc tại Công ty cổ phần C Đông Anh. Đến nay, bà **Phạm Thị A**, sinh ngày 27/01/1979 (Là chị em họ với bà Phạm Thị B) đã xuất trình được các tài liệu, chứng cứ về nhân B chứng minh: Người trực tiếp ký A đồng với Công ty cổ phần C Đông Anh, có lao động thực tế (Đi làm), được hưởng lương và tham gia BHXH tại Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh là bà Phạm Thị A.

Xét thấy: Việc bà Phạm Thị A lấy hồ sơ tên chị em họ là Phạm Thị B để giao kết A đồng lao động với Công ty cổ phần C Đông Anh là không trung thực khi giao kết A đồng. Tuy nhiên, việc không trung thực khi giao kết A đồng của bà A là do thiếu hiểu biết pháp luật, xuất phát từ mong muốn có đủ tiêu chí để tham gia thị trường lao động và có việc làm.

Tại thời điểm giao kết A đồng, pháp luật áp dụng là Bộ luật Lao động năm 1994 và Luật số 35/2002/QH10 ngày 02/4/2002 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật lao động. Tuy nhiên trong Bộ luật Lao động năm 1994 và Luật số 35/2002/QH10 ngày 02/4/2002 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật lao động không quy định về A đồng lao động vô hiệu. Trên thực tế, bà A có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Ngoài những thông tin về cá nhân của người lao động ghi trong A đồng lao động, thì các thông tin còn lại đều phù A với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết A đồng (Người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ. Do đó cần áp dụng Khoản 2 Điều 50 Bộ luật lao động 2012 để xác định A đồng trên vô hiệu về phần thông tin cá nhân của người lao động.

Vì vậy, xem xét trên cơ sở quy định của pháp luật về lao động bảo vệ người trực tiếp lao động, sản xuất, người yếu thế, đặc điểm lao động nữ, thiếu hiểu biết pháp luật, yêu cầu của bà Phạm Thị A về việc đề nghị Tòa án tuyên bố A đồng lao động ký giữa bà Phạm Thị B (Do bà Phạm Thị A giao kết) và Công ty cổ phần C Đông Anh bị vô hiệu về phần thông tin cá nhân của người lao động là có cơ sở, phù A pháp luật hiện hành nên được chấp nhận.

[3] Giải quyết hậu quả của A đồng lao động vô hiệu từng phần:

Theo hướng dẫn tại Mục 3, Điều 9 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động thì khi xử lý A đồng lao động vô hiệu: Công ty cổ phần C Đông Anh và bà Phạm Thị A tiến hành sửa đổi, bổ sung phần phần thông tin cá nhân của người lao động trong A đồng lao động đã ký kết cho phù A với pháp luật. Trường A hai bên không thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung đã bị tuyên bố vô hiệu thì thực hiện chấm dứt A đồng lao động.

Xác nhận thời gian làm việc của bà Phạm Thị A được tính là thời gian bà A làm việc tại Công ty cổ phần C Đông Anh để làm căn cứ thực hiện chế độ theo quy định của pháp luật về lao động. Bà Phạm Thị A và Công ty cổ phần C Đông Anh có trách nhiệm phối A với Bảo hiểm xã hội huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là Bảo hiểm xã hội cơ sở Đông Anh) để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian bà Phạm Thị A mượn hồ sơ của bà Phạm Thị B để làm việc và tham gia BHXH.

[4] Về lệ phí: Bà Phạm Thị A phải chịu theo quy định.

[5] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hà Nội tham gia phiên họp là có căn cứ, phù A với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lý trên;

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 33, Điểm d Khoản 2 Điều 35; Điểm v Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 401; Điều 402 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Bộ luật Lao động năm 1994 và Luật số 35/2002/QH10 ngày 02/4/2002 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật lao động năm 1994;
- Khoản 2 Điều 50 Bộ luật lao động 2012;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị A về việc Tuyên bố A đồng lao động vô hiệu.

2. Tuyên bố A đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động là Công ty cổ phần C Đông Anh với người lao động bà Phạm Thị B, sinh ngày 23/3/1980 (Do bà Phạm Thị A, sinh ngày 27/01/1979 ký) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố A đồng lao động vô hiệu từng phần:

Công ty cổ phần C Đông Anh và bà Phạm Thị A, sinh ngày 27/01/1979 tiến hành sửa đổi, bổ sung phần phần thông tin cá nhân của người lao động trong A đồng lao động đã ký kết cho phù A với pháp luật. Trường A hai bên không thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung đã bị tuyên bố vô hiệu thì thực hiện chấm dứt A đồng lao động.

Xác nhận thời gian làm việc của bà Phạm Thị A được tính là thời gian bà A làm việc tại Công ty cổ phần C Đông Anh để làm căn cứ thực hiện chế độ theo quy định của pháp luật về lao động. Bà Phạm Thị A và Công ty cổ phần C Đông Anh (Nếu cần thiết) có trách nhiệm phối A với Bảo hiểm xã hội cơ sở Đông Anh để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian bà Phạm Thị A mượn hồ sơ của bà Phạm Thị B để làm việc và tham gia BHXH.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Phạm Thị A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **72281** ngày 17/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là Thi hành án dân sự TP. Hà Nội). Xác nhận bà A đã nộp đủ lệ phí.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Nguyễn Lâm Bình

